

BÀI 1: TIẾNG VIỆT

Phần 1: Nối cột A với cột B để được các cặp từ có nghĩa giống nhau

A	B
Chối lợi	Hàng xóm
Chu đáo	Khai giảng
Quy định	Chối chang
Láng giềng	Điều lệ
âm ỉ	Chín chu
Tự trường	Tổ quốc
Đất nước	ứng dụng
Chăm chỉ	Khoan thai
Thông thả	Om sòm
Vận dụng	Siêng năng

Phần 2: Trắc nghiệm

Câu 1. Sự vật nào phù hợp để so sánh trong câu:

"Mảnh trăng non đầu tháng lơ lửng giữa trời như một"?

- A. cái đĩa
- B. cái mâm
- C. cánh diều
- D. cái bát

Câu 2. Từ "*hoa sữa*" trong câu: "*Hương hoa sữa thơm nồng nàn.*" là từ chỉ gì ?

- A. trạng thái
- B. tính chất
- C. sự vật
- D. đặc điểm

Câu 3. Từ nào sau đây khác với các từ còn lại?

- A. tranh đấu
- B. tranh vẽ
- C. tranh chấp
- D. tranh giành

Câu 4. Trong những từ sau, từ nào là từ chỉ sự vật ?

- | | |
|-----------------------|------------------|
| A. kiến, voi, hổ, gấu | B. gây, to, khỏe |
| C. đi, chạy, | D. hiền, ác, vui |

Câu 5. Trong các từ sau, từ nào viết sai chính tả ?

- | | |
|--------------|-------------|
| A. vui sướng | B. xinh đẹp |
| C. san sẻ | D. ngôi sao |

Câu 6. Từ nào là từ chỉ sự vật trong câu thơ?

*"Vàng cơn nắng, trắng cơn mưa
Con sông chảy có rặng dừa nghiêng soi."*

(Lâm Thị Mỹ Dạ)

- | | |
|--|-------------|
| A. sông, trắng | B. mưa, dừa |
| C. cơn nắng, cơn mưa, con sông, rặng dừa | D. nắng |

Câu 7. Điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

*"Giữa trăm nghề, làm nghề
Ngồi xuống nhọ lưng, quét ngang nhọ mũi"*

- | | |
|------------|------------|
| A. thợ may | B. thợ nề |
| C. thợ rèn | D. thợ xây |

Câu 8. Từ nào dưới đây viết sai chính tả?

- | | |
|---------------|----------------|
| A. gập ghềnh | B. khúc khuỷ |
| C. ngành nghề | D. nghịch ngợm |

Câu 9. Giải câu đố sau:

*Lá thì trên biếc, dưới nâu
Quả tròn chín ngọt như bầu sữa thơm*

Là cây gì?

- | | |
|---------------|------------|
| A. cây vú sữa | B. cây me |
| C. cây xoài | D. cây cam |

Câu 10. Từ nào dưới đây viết đúng chính tả?

- | | |
|------------|-------------|
| A. sâu sắc | B. sinh xắn |
| C. san sẻ | D. ngôi xa |